

Bản án số: 179/2019/HS-PT
Ngày 25 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hải Hà

Ông Nguyễn A Đam

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiêm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Lê Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 và 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 176/2019/TLPT-HS ngày 30 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Quách Văn G; do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2019/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Quách Văn G, sinh năm 1989, tại huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp LĐ, xã HM, huyện CN, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quách Văn P và bà: Lê Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày: 12/9/2016; bị cáo tại ngoại có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Minh Châu, Văn phòng Luật sư Lê Minh Châu thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt ngày xét xử, vắng mặt ngày tuyên án).

- Bị hại: Lê Ngọc T1, sinh năm 1993 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Lê Hoàng C, sinh năm 1966; địa chỉ cư trú: Ấp TH, xã TH, huyện CN, tỉnh Cà Mau, là cha ruột của bị hại (có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Nguyễn Văn Nuôi, Văn phòng Luật sư Ánh Sáng thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Thị T2, sinh năm 1967; địa chỉ: Ấp LĐ, xã HM, huyện CN, tỉnh Cà Mau, là mẹ ruột của bị cáo (có mặt).

2. Lê Thanh S, sinh năm 1993; địa chỉ cư trú: Ấp TĐ, xã TP, huyện CN, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 10/02/2016, Lê Thanh S uống rượu say nên nhờ Lê Ngọc T1 điều khiển xe mô tô biển số 69K1-078.16 chở S từ thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước lưu thông trên Quốc lộ 1A hướng Cái Nước – Cà Mau để về nhà của S ở xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày, T1 điều khiển xe chở S đến đoạn đường thuộc ấp Đông Hưng, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, do tránh người đi bộ cùng chiều nên xe bị ngã. T1 ngã văng ra khỏi xe cách tâm lộ khoảng 50cm (vẫn còn bên lề phải hướng đi); S văng về phía trước, phần lề phải theo hướng đi của xe. Người dân ở gần nghe tiếng ngã xe ra xem thấy S đứng dậy dựng xe lên, T1 ngồi dậy tại vị trí xe ngã dùng tay ôm chân. S và một số người dân hỏi T1 có sao không? T1 trả lời không sao chỉ bị đau chân.

Khoảng 03 đến 04 phút sau, Quách Văn G điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 69E1-127.85 chạy cùng chiều đến thấy tụ tập đông người nhưng chỉ nhìn vào lề lộ không chú ý quan sát hướng đi nên xe của G đụng thẳng vào T1 đang ngồi ôm chân giữa lộ, kéo T1 đi một đoạn khoảng 13m thì ngã xe. Kết quả T1 bị thương nặng, G cũng bị thương được Bùi Chí T3 đưa cả hai đến Bệnh viện đa khoa khu vực Cái Nước cấp cứu, điều trị, T1 đã tử vong.

Tại kết luận khám nghiệm tử thi số 54-GDPY/2016 ngày 11/02/2016 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận đối với Lê Ngọc T1: Thái dương chẩm phải có vết trầy xước da và bầm tụ máu; lỗ tai phải còn ra máu tươi; máu tụ nhiều dưới da đầu ở vùng thái dương chẩm phải, kích thước 15cm x 10cm và có vùng dập cơ; nứt sọ vùng chẩm phải, kích thước 09cm x 0,2cm có máu và dịch não tủy chảy ra. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não hở.

Tại bản phân tích lỗi lúc 08 giờ 30 phút ngày 28/3/2016 của Đội CSGT-TT Công an huyện Cái Nước xác định: Quách Văn G điều khiển xe mô tô 69E1 - 127.85 chạy trên đường không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi qua đoạn đường có hiện trường tai nạn giao thông đã gây ra tai nạn, vi phạm vào khoản 2 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008 được hướng dẫn thực hiện tại khoản 5 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải; điểm c khoản 6 Điều 6 Nghị định 171/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ.

Tại bản án sơ thẩm số: 40/2017/HS-ST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự (1999) xử phạt Quách Văn G 09 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Tại bản án phúc thẩm số: 23/2018/HS-PT ngày 28/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau quyết định hủy bản án sơ thẩm số: 40/2017/HS-ST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để điều tra giải quyết lại vụ án.

Tại Cáo trạng số: 11/KSĐT-TA ngày 29/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước truy tố bị cáo Quách Văn G về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2019/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 202; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự (1999). Tuyên bố: Bị cáo Quách Văn G phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Xử phạt: Bị cáo Quách Văn G 01 năm tù; thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Các Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự; Buộc bị cáo Quách Văn G bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 145.900.000 đồng (Một trăm bốn mươi lăm triệu chín trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm thi hành án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, bị cáo Quách Văn G kháng cáo kêu oan, cho rằng Công an huyện Cái Nước và Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước hướng dẫn, đe dọa và ép cung bị cáo; thay đổi hồ sơ và cung cấp nhân chứng không cho lời khai không đúng sự thật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo G giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Quách Văn G; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 36/2019/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Luật sư bào chữa cho bị cáo tranh luận: Quá trình giải quyết vụ án Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát có nhiều vi phạm tố tụng như: Chậm phê chuẩn Quyết định khởi tố vụ án; chưa điều tra làm rõ một số nội dung dấu vết tại hiện trường gồm 02 vết cây, vết máu, miếng mủ bẻ, đoạn đường xe của G kéo lê nạn nhân đi 13m ... đề nghị hủy án sơ thẩm để điều tra lại vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bản án sơ thẩm số: 36/2019/HSST ngày 23/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xác định: Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 10/02/2016, Lê Ngọc T1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 69K1-078.16 chở Lê Thanh S đến đoạn đường thuộc ấp Đông Hưng, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do tránh người đi bộ cùng chiều, xe mô tô bị ngã, T1 ngã ra khỏi xe nằm cách tâm lộ khoảng 50cm (vẫn còn bên lề phải hướng đi), S ngã văng về trước phía lề phải hướng đi của xe. Người dân ở hai bên đường nghe tiếng ngã xe ra xem thấy S đứng dậy dựng xe lên, còn T1 ngồi dậy tại vị trí ngã dùng tay ôm chân. S và một số người hỏi T1 có sao không? T1 trả lời không sao chỉ bị đau chân. Khoảng 03 đến 04 phút sau, có một xe mô tô biển kiểm soát 69E1-127.85 do Quách Văn G điều khiển chạy cùng chiều đến đụng thẳng vào người T1 kéo đi khoảng 13m thì xe ngã. T1 bị thương nặng được anh Bùi Chí T3 và Quách Văn G đưa đến Bệnh viện đa khoa

khu vực Cái Nước cấp cứu, T1 đã tử vong. Theo kết luận khám nghiệm tử thi số 54-GDPY/2016 ngày 11/02/2016 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Nguyên nhân chết của T1 là do chấn thương sọ não hở.

[2] Quá trình điều tra, bị cáo G có nhiều lời khai không thống nhất nhau, cụ thể: Tại tờ tự khai (Bl: 91, 92), bị cáo thừa nhận hành vi điều khiển xe do thiếu quan sát, nên khi nhìn thấy T1 nằm giữa lộ thì khoảng cách giữa xe bị cáo đến T1 khoảng 05m – 10m; bị cáo thắng xe đột ngột dừng vào T1 bị ngã. Tại các biên bản ghi lời khai (Bl: 226-230), bị cáo khai khi điều khiển xe đến thấy người nằm giữa lộ, nên bất ngờ thắng đột ngột ngã xe, không biết có va chạm với người này hay không, nhưng thấy người này nằm cạnh xe của bị cáo. Tại các biên bản hỏi cung bị can (Bl: 236-242), có lúc bị cáo xác định xe của bị cáo có đụng thắng vào người nằm ở lộ, có lúc không xác định được xe của bị cáo có đụng người nằm ở lộ hay không.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Quách Văn G xác định bị oan và khai: Tối ngày 10/02/2016, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 69E1-127.85 theo hướng từ Cái Nước đi Cà Mau. Đến đoạn đường thuộc xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, thấy có nhiều người đứng ở lộ, nghĩ là có tai nạn hoặc đánh nhau, bị cáo dừng xe vào lề quan sát. Sau đó, bị cáo cho xe chạy đi phát hiện thấy người nằm gần giữa lộ, bị cáo thắng xe bị ngã, bị thương ở mặt không đụng vào người nằm trên lộ. Mọi người thấy bị cáo bị thương, kêu đưa nạn nhân đi bệnh viện, nên bị cáo cùng với bị hại T1 được xe ôm chở vào Bệnh viện huyện Cái Nước điều trị. Bị cáo xác định xe của bị cáo không va chạm đối với T1 như án sơ thẩm đã xử. Trước đây bị cáo có lời khai xe bị cáo va chạm với T1 là do bị cơ quan điều tra và Viện kiểm sát ép cung.

[3] Xét sự việc Lê Ngọc T1 điều khiển xe mô tô chở Lê Thanh S bị ngã xe tối ngày 10/02/2016 tại khu vực đường Quốc lộ 1A thuộc ấp Đông Hưng, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước là có thực tế, được Lê Thanh S và nhiều người dân địa phương có mặt chứng kiến gồm: Võ Hồng M, Bùi Trọng T4, Bùi Ngọc G1 và Lê Tuấn K ... (Bl: 226-236; 431-485). Lời khai của những người có mặt tại hiện trường lúc này đều xác định sau khi bị ngã xe, T1 ngồi gần giữa lộ ôm chân trả lời câu hỏi của S là không sao, chỉ bị đau chân. Sau đó khoảng 3 đến 4 phút, G chạy đến với tốc độ nhanh đâm đụng vào T1 kéo đi một đoạn làm T1 bị thương bất tỉnh.

Lời khai của S và những người làm chứng phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, vật chứng thu giữ là nón bảo hiểm, nón kết, mũ xe bị bể; kết luận khám nghiệm tử thi; phù hợp với lời khai ban đầu của bị cáo thừa nhận khi điều khiển xe đến hiện trường cách khoảng 5 đến 10 mét phát hiện có người nằm giữa lộ, bị cáo mất bình tĩnh, đạp thắng, không xử lý kịp nên xe phóng thẳng về phía trước va đụng người nằm giữa lộ. Phù hợp với bệnh án của bị cáo ghi nhận khi vào viện khai bị thương do chạy xe đâm thẳng vào hiện trường vụ tai nạn. Do đó, không có cơ sở chấp nhận lời khai kêu oan của bị cáo tại phiên tòa cho rằng tự thắng xe té ngã không va chạm với T1. Có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Quách Văn G là điều khiển xe đến hiện trường có vụ tai nạn, không giảm tốc độ, thiếu quan sát, để xe đâm thẳng vào Lê Ngọc T1 người vừa bị ngã xe đang ngồi gần giữa

lộ làm T1 bị thương tử vong do chấn thương sọ não hở. Vì vậy, bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2019/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan như bị cáo kháng cáo.

[4] Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo tranh luận đề nghị hủy án sơ thẩm để điều tra rõ lại vụ án vì cho rằng Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cấp sơ thẩm có vi phạm về tố tụng trong điều tra, thu thập chứng cứ và chứng minh tội phạm. Xét các vấn đề Luật sư tranh tụng, bản án phúc thẩm số: 23/2018/HS-PT ngày 28/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã đặt ra và được cấp sơ thẩm điều tra, làm rõ, khắc phục trong giai đoạn giải quyết lại vụ án. Do đó, yêu cầu của Luật sư đề nghị hủy án sơ thẩm là không cần thiết nên không được chấp nhận.

[5] Xét hành vi của bị cáo Quách Văn G là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả thiệt hại đến tính mạng của Lê Ngọc T1, ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo chưa thành khẩn khai báo, có biểu hiện quanh co, không thừa nhận hành vi phạm tội. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo G 01 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Án sơ thẩm xác định đúng các khoản thiệt hại thực tế buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại gồm: Chi phí mai táng, tiền xe và các chi phí khác theo bản kê với số tiền là 56.500.000 đồng và bồi thường tổn thất tinh thần bằng 60 tháng lương tối thiểu tương đương số tiền là 89.400.000 đồng; tổng cộng bị cáo phải bồi thường là 145.900.000 đồng. Bị cáo là người gây thiệt hại cho bị hại nên phải có nghĩa vụ bồi thường, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không kháng cáo về trách nhiệm bồi thường nên cần được giữ nguyên.

[7] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Quách Văn G phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Quách Văn G; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2019/HS-ST ngày 23/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo Quách Văn G 01 (một) năm tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Buộc bị cáo Quách Văn G bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 145.900.000 đồng (Một trăm bốn mươi lăm triệu chín trăm nghìn đồng).

Trả lại cho bà Lê Thị T2 01 xe mô tô hiệu Sirius, biển kiểm soát 69E1-127.85.

Tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm màu xanh bị bể; 01 nón kết màu trắng bị rách; 01 đôi dép màu đen; 02 miếng mũ bể của xe mô tô.

Các vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước quản lý thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2017 (Bl:159).

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Quách Văn G phải chịu số tiền là 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, 200.000 đồng tiền án phí phúc thẩm và phải chịu số tiền là 7.295.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo Quách Văn G không tự nguyện thi hành xong số tiền phải thi hành, hàng tháng phải chịu lãi suất chậm thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận, yêu cầu, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Cái Nước;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước;
- Tòa án nhân dân huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Trần Trọng Nhân